

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng đô thị văn minh của thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội:

a. Vị trí địa lý:

Thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước được thành lập theo Nghị định số 60/2005/NĐ-CP ngày 20/5/2005 trên cơ sở tách ra từ xã Thanh Hòa.

- + Phía Đông giáp xã Thanh Hòa và xã Phước Minh (huyện Bù Gia Mập)
- + Phía Tây giáp xã Thanh Hòa.
- + Phía Nam giáp xã Thanh Hòa.
- + Phía Bắc giáp xã Thiện Hưng.

b. Diện tích tự nhiên:

Thị trấn có diện tích tự nhiên 1.451,09 ha. Trong đó: Diện tích đất nông nghiệp 1.194,89 ha chiếm 83,14% (bao gồm: đất sản xuất nông nghiệp 1.791,26 ha chiếm 98,69%, đất lâm nghiệp 0 ha; đất nuôi trồng thủy sản 15,63 ha chiếm 1,31%); diện tích đất phi nông nghiệp là 242,20 ha chiếm 16,86%. Tổng số hộ: 2.266 hộ/9.486 khẩu. Thị trấn có kết cấu dân số trẻ, lực lượng lao động dồi dào.

c. Kinh tế xã hội của địa phương:

Kinh tế của thị trấn trong những năm qua có bước tăng trưởng khá ổn định, cơ cấu kinh tế cơ bản là tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp. Thu nhập của người dân chủ yếu là từ kinh doanh, buôn bán và trồng cây công nghiệp dài ngày (cao su, hồ tiêu, điều, cây ăn trái); cây hàng năm (lúa nước, rau, củ quả...); chăn nuôi (heo, dê, bò và gia cầm).

Tổng thu nhập toàn thị trấn năm 2022 là khoảng 771,999 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người: 81 triệu 380 ngàn đồng/năm. Cơ cấu kinh tế năm 2023: tỷ trọng nông nghiệp là 36%, CN-TTCN-XD: 34%, TMDV: 30%. Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2019 - 2022 của thị trấn 7%.

2. Thuận lợi:

- Thanh Bình là trung tâm hành chính của huyện Bù Đốp là điều kiện giao lưu thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại dịch vụ. Ngành nông nghiệp phát triển ổn định với thế mạnh là cây lâu năm như cây cao su, hồ tiêu, điều và cây ăn trái mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Dân số có cơ cấu trẻ, lực lượng lao động dồi dào. Điều kiện thổ nhưỡng, đất đai thích hợp cho việc trồng cây công nghiệp (cao su, tiêu, điều....) và phát triển chăn nuôi.

3. Khó khăn:

- Ngành Công nghiệp - TTCN, ngành thương mại dịch vụ phát triển còn chậm, tốc độ tăng trưởng kinh tế còn tiềm ẩn nhiều yếu tố kém bền vững.

- Trình độ dân trí không đồng đều, chất lượng lao động thấp, phần lớn là lao động nông nghiệp.

- Việc tiếp cận các nguồn vốn của nhà nước cho vay để đầu tư vào sản xuất chưa nhiều, mức cho vay còn hạn chế, thời gian cho vay quá ngắn, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào phát triển sản xuất vào phát triển kinh tế hộ chưa mạnh dạn, thiếu đầu tư.

II. CĂN CỨ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 21/3/2019 của Huyện ủy về việc xây dựng thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn văn minh đô thị,

Kế hoạch số: 113-KH/UBND ngày 03/6/2019 của UBND huyện về việc xây dựng thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn văn minh đô thị.

Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt Đề án xây dựng thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn văn minh đô thị.

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

Hướng dẫn số 1870/HD-BCĐ ngày 19/7/2022 của BCĐ phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh Bình Phước V/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Công văn số: 05/CV-BCĐ ngày 28/9/2022 của BCĐ PT “ĐKXDĐSVH” về thực hiện đề án đô thị văn minh theo quy định mới.

Thông báo kết luận số: 110/TB-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Bù Đốp về việc thống nhất các nội dung trong việc thực hiện Đề án “Đô thị văn minh” thị trấn Thanh Bình.

Công văn số: 2704/UBND-VX ngày 27/12/2022 của UBND huyện Bù Đốp về việc hỗ trợ thị trấn Thanh Bình hoàn thành các tiêu chí đô thị văn minh.

III. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN XÂY DỰNG NTM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Huyện ủy, HĐND hàng năm giao chỉ tiêu, nhiệm vụ triển khai thực hiện đề án đô thị văn minh. UBND huyện, BCĐ huyện xây dựng kế hoạch, lộ trình giải

pháp thực hiện chương trình hằng năm và năm 2023 tập trung cho thị trấn về đích đô thị văn minh.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy- UBND huyện, Ban chỉ đạo phong trào huyện và các văn bản hướng dẫn của các ban, ngành cấp trên, Nghị quyết của Đảng bộ, HĐND thị trấn, UBND thị trấn đã tích cực triển khai các kế hoạch xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn đúng theo kế hoạch cấp trên giao và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Cụ thể UBND thị trấn đã ban hành kế hoạch số 01-KH/UBND ngày 14/01/2020 về thực hiện đề án đô thị văn minh giai đoạn 2019 – 2023; kế hoạch số: 44 - KH/UBND ngày 21/12/2020 về thực hiện 06 tiêu chí đô thị văn minh năm 2021. Kế hoạch số: 06-KH/UBND ngày 18/01/2022 về thực hiện 05 tiêu chí đô thị văn minh năm 2022, kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 22/12/2022 về thực hiện các tiêu chí đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg và Hướng dẫn số 1870/HD-BCĐ ngày 19/7/2022 của BCĐ phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh Bình Phước.

Hàng năm, UBND thị trấn luôn kiện toàn Ban chỉ đạo phong trào gồm 25 thành viên do đồng chí Chủ tịch UBND thị trấn làm trưởng ban; 02 đồng chí Phó Chủ tịch UBND làm Phó ban. Mời UBMTTQ thị trấn và ban ngành đoàn thể tham gia ban chỉ đạo để thuận lợi trong việc triển khai nhiệm vụ đến hội viên, đoàn viên.

Trên cơ sở thành lập Ban chỉ đạo, tiến hành phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Theo đó, từng thành viên có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc xây dựng đô thị văn minh trên từng lĩnh vực được phân công.

2. Công tác tuyên truyền, phối hợp giữa các đoàn thể:

a. Công tác tuyên truyền.

- Công tác tuyên truyền được xác định là một trong những nhân tố quyết định đến kết quả của đề án, luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện cụ thể như: Công tác tuyên truyền vận động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được lồng ghép trong các buổi sinh hoạt định kỳ của chi bộ, chi hội của các ấp, khu phố, tổ chức họp dân; treo băng rôn, khẩu hiệu, panô áp phích tuyên truyền các nội dung xây dựng đô thị văn minh.

- Triển khai đầy đủ các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện về xây dựng đô thị văn minh đến các ban ngành đoàn thể và ban điều hành các ấp, hội viên thuộc các đoàn thể và nhân dân trên địa bàn như: Quyết định số Quyết định số 471/QĐ-BCĐ ngày 28/3/2013 của BCĐ phong trào “TĐĐKXDĐSVH” về ban hành quy định về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “phường đạt chuẩn văn minh đô thị; “thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” “xã thuộc thị xã đạt chuẩn văn minh đô thị” giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh. Hướng dẫn số 1870/HD-BCĐ ngày 19/7/2022 của BCĐ phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh Bình Phước V/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt về nội dung, nhiệm vụ xây dựng đô thị văn minh cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao

nhận thức và trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ xây dựng đô thị văn minh; sử dụng nhiều kênh tuyên truyền như giao ban, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, chi hội, tiếp xúc cử tri, qua hệ thống truyền thanh nhằm quán triệt chủ trương, tạo sự thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện và huy động nguồn lực trong nhân dân.

Kết quả: lắp đặt được 04 pa nô tuyên truyền đô thị văn minh (tại UBND thị trấn và Vòng xoay), và 06 khung tuyên truyền tại 2 khu phố, 4 ấp.

- Các ban, ngành, đoàn thể được phân công đã xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền nhằm đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” gắn với cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”.

b. Kết quả công tác phối hợp thực hiện đề án đô thị văn minh của các đoàn thể, các ấp, khu phố, các trường học.

Ban chỉ đạo phong trào phối hợp với các đoàn thể, các ấp, khu phố, các trường học vận động nhân dân tham gia xây dựng đô thị văn minh, cụ thể:

- Triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh” đến các khu dân cư. Kết quả hàng năm có 6/6 khu dân cư đăng ký khu dân cư văn hóa, tỷ lệ gia đình đăng ký văn hóa 2.383/2.495 hộ đạt 95,5%. Tỷ lệ hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa qua bình xét cuối năm có 2.315/2.383 hộ đạt gia đình văn hóa, đạt 97,1%; khen thưởng 24 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa tiêu biểu 3 năm liên tục; có 6/6 khu dân cư đạt KDC văn hóa đạt 100% và có trên 80% KDC đạt KDC văn hóa 5 năm liên tục.

- Mặt trận và các Đoàn thể thị trấn đã thể hiện đúng vai trò trong công tác vận động xây dựng đô thị văn minh, cụ thể nhất là trong việc vận động nhân dân trồng 800 cây hoàng yến dọc tuyến đường ĐT 759; ra quân ngày chủ nhật xanh 1 tháng/lần nhằm tạo cảnh quan và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường môi trường trên địa bàn.

- Hội phụ nữ phối hợp Ban điều hành ấp Thanh Trung trồng được 120 cây hoàng yến tại tuyến đường ở tổ 9 dài 800m. Hội nông dân phối hợp với Ban điều hành ấp Thanh Trung làm 10 cột cờ dài 3km dọc tuyến đường DT759 với tổng số tiền 3 triệu đồng. Đoàn thanh niên phối hợp với ấp Thanh Sơn trồng đường hoa tại tổ 8 dài 1km. Hội cựu chiến binh vận động các mạnh thường quân được 6 triệu đồng giúp đỡ xóa 01 nhà tạm cho hội viên hội cựu chiến binh. Các trường học đăng ký công trình cổng trường an toàn, xanh, sạch, đẹp.

- UBND thị trấn phối hợp các ấp, khu phố: Thi công 1.200m đường BTXM trên địa bàn 02 KP và 04 ấp, triển khai thi công và hoàn thành 06 danh mục công trình làm chủ đầu tư theo đúng kế hoạch đề ra.

- Hợp triển khai nâng cấp đường mở rộng, đường BTXM được 27 cuộc họp với sự tham gia của hơn 805 người.

- Lồng ghép các chương trình tuyên truyền, văn bản chỉ đạo của các cấp về việc toàn dân chung tay xây dựng đô thị văn minh bằng hình thức phát thanh trên các cụm loa thông minh.

IV. Kết quả thực hiện các tiêu chí Đô thị văn minh

Tổng số tiêu chí thị trấn tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn đô thị văn minh theo quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ là 9/9 tiêu chí, đạt 100 %, cụ thể:

1. TIÊU CHÍ SỐ 1 - QUY HOẠCH ĐÔ THỊ.

a. Yêu cầu tiêu chí

Quy hoạch chung đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai tại địa bàn.

Công trình công cộng xây mới đúng quy hoạch; có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế được xây mới hoặc cải tạo, nâng cấp đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn được quản lý và sử dụng đúng mục đích.

Số hộ có nhà xây kiên cố phù hợp với kiến trúc chung của đô thị.

Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng.

Tổ dân phố trong phường, thị trấn vận động nhân dân thường xuyên tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường.

Không có nhà tạm, nhà dột nát.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí

Thị trấn Thanh Bình có quy hoạch chung được phê duyệt và được công bố rộng rãi theo quy định, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội và xây dựng đô thị văn minh. 100% công trình công cộng trên địa bàn được xây mới đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành. Việc xây dựng được thực hiện đúng theo quy chế quản lý kiến trúc đô thị, có các không gian công cộng phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân, phù hợp với môi trường, cảnh quan thiên nhiên. Tính đến nay, thị trấn có 6/6 nhà văn hóa ấp, khu phố được xây mới; Trụ sở UBND thị trấn, các trường học, trạm y tế...được cải tạo, nâng cấp đảm bảo quy chuẩn được quản lý và sử dụng đúng mục đích.

UBND TT đã phối hợp với các ban ngành đoàn thể và các ấp, khu phố làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau như qua các cuộc họp, các buổi tuyên truyền pháp luật, qua băng rôn, các cụm loa, ra quân ngày chủ nhật xanh nhằm nâng cao ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh, môi trường xanh, sạch, đẹp trên địa bàn. Phối hợp với các ấp khu phố kiểm tra các hộ chăn nuôi gia súc trên địa bàn. Vận động nhân dân đăng ký thu gom rác thải, ra quân tổng vệ sinh môi trường nhân các ngày lễ, đồng thời kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở bên thu gom vận chuyển rác, tiến hành thu gom vận chuyển rác đúng thời gian quy định không để tình trạng ô nhiễm môi trường. Thực hiện tu sửa, nạo vét 3.300m đường thoát nước tại ấp Thanh Trung, KP.Thanh Xuân và KP.Thanh Bình. Phối hợp phòng nông nghiệp khảo sát xây dựng 50m kè đường tránh tình trạng tái lấn chiếm của

người dân và chống sạt lở; cắm mốc 10 cống thoát nước trên địa bàn, nạo vét, phát quang mương, cống thoát nước tránh tình trạng ngập úng cục bộ vào mùa mưa bão.

Theo thống kê, hiện nay trên địa bàn thị trấn có 99,69% nhà của người dân được xây dựng mới hoặc cải tạo phù hợp với kiến trúc đô thị, có 0,31% hộ gia đình có khó khăn về nhà ở (nhà chật hẹp, xuống cấp), không có nhà tạm, nhà dột nát.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 1 - Quy hoạch đô thị: **Đạt.**

d. So sánh giai đoạn:

Năm 2019 – 2022 thị trấn xây mới được 04 Nhà văn hóa (nhà văn hóa ấp Thanh Thủy, Thanh Sơn, Thanh Bình, Thanh Xuân) trong khi năm 2018 thị trấn chỉ có 02 nhà văn hóa được xây mới.

Tỷ lệ hộ gia đình khó khăn về nhà ở năm 2019 - 2021 là 2,1%, năm 2022 giảm còn là 0,31% (giảm 1,79%)

2. TIÊU CHÍ SỐ 2 - GIAO THÔNG ĐÔ THỊ.

a. Yêu cầu tiêu chí:

Các tuyến đường trên địa bàn phường, thị trấn được rải nhựa hoặc bê tông hóa theo quy hoạch; các tuyến phố chính đều có vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh, cây bóng mát.

Hệ thống điều khiển giao thông, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn được lắp đặt đầy đủ theo quy định.

Hành lang an toàn giao thông đảm bảo mỹ quan đô thị; không có hiện tượng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kinh doanh, buôn bán, vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Hệ thống đường điện trên địa bàn phường, thị trấn an toàn theo quy định.

Số hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn.

Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng.

Tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ phố được chiếu sáng.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí:

100% các tuyến đường chính trên địa bàn thị trấn được rải nhựa, có đèn điện chiếu sáng và cây xanh bóng mát; có trên 90% các tuyến đường chính trên địa bàn được lát vỉa hè dành cho người đi bộ; Hệ thống điều khiển giao thông, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn được lắp đặt đầy đủ theo quy định. Hành lang an toàn giao thông đảm bảo mỹ quan đô thị tuy nhiên vẫn còn tình trạng một số người dân ý thức chấp hành pháp luật chưa cao nên tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kinh doanh, buôn bán, vi phạm trật tự an toàn giao thông vẫn còn xảy ra. Hệ thống đường điện trên địa bàn thị trấn đảm bảo an toàn theo quy định. Tỷ lệ hộ dân có điện sử dụng đạt 98%; có 90% đường làng, ngõ xóm có hệ thống đèn đường chiếu sáng.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 2 - Giao thông đô thị: **Đạt.**

d. So sánh năm 2022/2019-2021:

Năm 2022 tỷ lệ đường làng ngõ xóm có đèn đường chiếu sáng đạt 90% tăng 25% so với giai đoạn 2019 - 2021 (đạt 65%).

3. TIÊU CHÍ SỐ 3 – MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.

Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.

Số hộ gia đình sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh theo quy định.

Số hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí:

Tại công viên, tiểu công viên, các đường phố chính và các hộ gia đình trên địa bàn thị trấn đều được trồng hoa và cây xanh. các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn đều đăng ký thu gom rác thải. Và đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định. Ngoài nguồn nước sinh hoạt là các giếng đào, giếng khoan để phục vụ sản xuất sinh hoạt, trên địa bàn thị trấn còn có một công trình cấp nước tập trung phục vụ cho người dân chủ yếu vào mùa khô, ngoài ra nhiều hộ dân còn sử dụng hệ thống lọc nước hộ gia đình và nước đóng bình đảm bảo yêu cầu nước sạch để sử dụng trong ăn uống và sinh hoạt, có 2.358/2.358 hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Có 2.358/2.358 hộ gia đình đều có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt 100%. Hàng năm, thị trấn đều xây dựng kế hoạch và đi kiểm tra VSATTP trong dịp Trung thu, trước, trong và sau Tết nguyên đán. Hiện thị trấn đang quản lý 33/33 hộ gia đình kinh doanh bán hàng ăn uống có giấy chứng nhận đủ điều kiện ATVSTP còn hiệu lực đạt 100%, cấp huyện quản lý 02 bếp ăn tập thể (có giấy chứng nhận đủ điều kiện ATVSTP còn hiệu lực đạt 100%; Phòng kinh tế hạ tầng quản lý 27 cơ sở trong đó có 06 cơ sở chưa cấp phép. Nhìn chung các hộ gia đình, cơ sở kinh doanh đều tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm và không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 3 – Môi trường và an toàn thực phẩm: **Đạt.**

d. So sánh năm 2022/2019-2021:

Năm 2023 tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 100% tăng 1,5 % so với giai đoạn 2019 - 2022 (đạt 98,5%).

4. TIÊU CHÍ SỐ 4 – AN NINH TRẬT TỰ ĐÔ THỊ:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.

Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.

Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.

Phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí

Năm 2022, tình hình ANCT-TTATXH trên địa bàn thị trấn được đảm bảo, không xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết; không xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia; không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự; không xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo; không xảy ra án, trọng án hình sự. Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ công an. Chủ động phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, các ấp, khu phố đăng ký cam kết tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Kết quả có 6/6 KDC và 4/4 trường học đạt chuẩn ANTT theo Thông tư 124/2021/TT-BCA đạt 100%. Duy trì hoạt động mô hình: “khu dân cư không có tội phạm ẩn náu hoạt động hoặc có tội phạm nhưng phát hiện nhanh, ngăn chặn kịp thời” ở địa bàn ấp Thanh Tâm, mô hình “Tổ ANND” ở các ấp, khu phố, mô hình “xứ đạo bình yên” nhằm góp phần làm giảm tình hình tội phạm trên địa bàn thị trấn.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Năm 2022, trên địa bàn phạm pháp hình sự: xảy ra 16 vụ/ 39 đối tượng (giảm 01 vụ so với cùng kỳ). Tai nạn xã hội:

xảy ra 02 vụ (tăng 01 vụ so với cùng kỳ). Vi phạm ANTT: xảy ra 20 vụ 38 đối tượng (tăng 08 vụ so với cùng kỳ). Phạm pháp về kinh tế - môi trường: phát hiện 03 vụ 02 đối tượng (không tăng không giảm so với cùng kỳ). Phạm pháp về ma túy: phát hiện 01 vụ 01 đối tượng tang trữ trái phép chất ma túy (giảm 01 vụ so với cùng kỳ). Tuyên truyền 700 tờ rơi, cho làm cam kết được 63 trường hợp, quản lý sử dụng pháo trong dịp tết nguyên đán Nhâm Dần phát hiện cũng cố xử lý hành chính 04 trường hợp về hành vi sử dụng pháo trái phép. Công tác bắt các đối tượng truy nã: Phối hợp CA tỉnh Tây Ninh bắt 01 đối tượng truy nã về tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Công tác đăng ký, quản lý cư trú: Tiếp nhận và giải quyết 386 trường hợp về nhân hộ khẩu, trong đó giải quyết DVC trực tuyến 180 trường hợp. Tổ chức kiểm tra lưu trú các nhà nghỉ, nhà trọ trên địa bàn được 20 đợt, không phát hiện vi phạm. Công tác phòng cháy chữa cháy: kiểm tra công tác an toàn PCCC các hộ dân riêng lẻ, hộ dân kết hợp sản xuất kinh doanh trên địa bàn được 2.496 hộ; 336 cơ sở kinh doanh. Phối hợp Ban chỉ đạo huyện tổ chức diễn tập công tác an toàn PCCC năm 2022. (Nguyên nhân tai nạn xã hội và vi phạm ANTT tăng so với cùng kỳ năm 2021 là do tình hình dịch bệnh covid người dân hạn chế ra ngoài nên tai nạn xã hội và vi phạm ANTT giảm).

Công tác tuần tra, kiểm soát giữ gìn ANTT, TTATGT: Phối hợp với Ban BVDP, Thị đội tổ chức tuần tra, đảm bảo ATGT khu vực ngã ba thị trấn, tuyến đường Chu Văn AN 160 đợt với 360 lượt CBCS tham gia, phát hiện 45 trường hợp mô tô vi phạm luật giao thông đường bộ, lập biên bản xử lý vi phạm hành chính theo quy định, phạt tiền 40.500.000đ. Tai nạn giao thông: xảy ra 05 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ, làm chết 04 người hư hỏng 08 xe mô tô.

Về Phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: Tăng cường xuống địa bàn nắm tình hình các loại tội phạm ở cơ sở để có kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh nhất là tội phạm liên quan đến pháo, buôn lậu, đánh bạc. Phối hợp các ban ngành đoàn thể, ban điều hành 02 khu phố 4 ấp tổ chức tốt ngày hội “ Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 4 – An ninh trật tự đô thị: Đạt.

d. So sánh giai đoạn (2022/2021):

Năm 2022, phạm pháp hình sự: xảy ra 16 vụ/ 39 đối tượng (giảm 01 vụ so với cùng kỳ); Phạm pháp về ma túy: phát hiện 01 vụ 01 đối tượng (giảm 01 vụ so với cùng kỳ).

5. TIÊU CHÍ SỐ 5 – THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG ĐÔ THỊ:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Phường, thị trấn có đài truyền thanh và hệ thống truyền thanh và loa truyền thanh thông minh đến các tổ dân phố.

Phường, thị trấn được trang bị sử dụng công nghệ viễn thông, Internet bằng các nội dung về phường, thị trấn có mạng nội bộ (LAN) bảo đảm an toàn an ninh mạng; cán bộ, công chức phường, thị trấn được trang bị máy tính và có kết nối Internet băng rộng.

Phường, thị trấn ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành bằng các nội dung cụ thể hơn về ứng dụng hệ thống một cửa điện tử, sử dụng các phần mềm dùng chung và ứng dụng chữ ký số trong quản lý điều hành tại phường, thị trấn.

Các hộ gia đình có thiết bị nghe nhìn thông minh, có thuê bao Internet băng rộng và tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động thông minh.

Có kênh giao tiếp chính thức trên mạng xã hội của Việt Nam (Zalo, Mocha, Lotus, Gapo,...).

b. Kết quả thực hiện tiêu chí

Thị trấn có đài truyền thanh và 22 cụm loa thông minh đảm bảo tốt công tác tuyên truyền các đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước; có mạng nội bộ (LAN) bảo đảm an toàn an ninh mạng; cán bộ, công chức thị trấn được trang bị máy tính và có kết nối Internet để thuận tiện trong trao đổi công việc. Từ năm 2019, UBND thị trấn đã ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành như: Thị trấn sử dụng hệ thống quản lý văn bản qua phần mềm One Win tại địa chỉ <http://qlvbbudop.binhphuoc.gov.vn> để gửi và nhận các văn bản, công việc liên quan. Thị trấn được đầu tư 01 hệ thống trực tuyến (gồm: 01 máy vi tính, 01 Tivi, thiết bị âm thanh), hệ thống được sử dụng phần mềm Polycom do Sở Thông tin và Truyền thông cấp tài khoản để làm điểm cầu; hiện hệ thống đang sử dụng tốt. *Về ứng dụng chữ ký số:* hiện thị trấn đang sử dụng chữ ký số để điều hành ban hành trên hệ thống quản lý văn bản. *Phần mềm hợp không giấy:* Đã được cấp tài khoản hợp không giấy qua hệ thống <http://ecabinet.vn>. *Hệ thống dịch vụ công, một cửa điện tử:* UBND tỉnh đang thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính mức độ 2,3. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, minh bạch và được giải quyết đúng hạn. 100% CB,CC-VC, NLĐ, LLVT của thị trấn và thành viên tổ CNCĐ thị trấn và ấp đã đăng ký dịch vụ công trực tuyến và đăng ký tài khoản định danh điện tử công dân.

Theo số liệu thống kê: có 2.357/2.383 hộ gia đình có thiết bị nghe nhìn thông minh đạt 98,9% và có 2.314/2.383 hộ gia đình sử dụng điện thoại di động thông minh đạt 97,1%; có 26/2.383 hộ gia đình không có thiết bị nghe nhìn thông minh chiếm 1,1% hộ, có 69/2.383 hộ không có điện thoại thông minh chiếm 2,9%. Nguyên nhân: các hộ gia đình không sử dụng tivi và điện thoại thông minh là vì không có nhu cầu sử dụng do đã lớn tuổi, già cả hoặc là các hộ gia đình khó khăn, ít hiểu biết nên không sử dụng được điện thoại thông minh. 100% Các ấp, khu phố đều có nhóm Zalo để trao đổi, nắm bắt thông tin giữa Ban điều hành ấp và người dân.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 5 – Thông tin truyền thông đô thị: **Đạt.**

d. So sánh giai đoạn năm 2022/ 2019-2021:

Năm 2022, thị trấn được đầu tư và đưa vào sử dụng có 22 cụm loa thông minh đáp ứng nhu cầu tuyên truyền các đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Năm 2022, thực hiện chuyển đổi số thị trấn thành lập các nhóm zalo cộng đồng của các ấp, khu phố để trao đổi và nắm bắt thông tin kịp thời, nhanh chóng và thuận tiện hơn.

6. TIÊU CHÍ SỐ 6 – Việc làm thu nhập bình quân, hộ nghèo đô thị:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt từ 80% trở lên (đối với thị trấn).

Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh, thành phố.

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với quy định chung của địa phương.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí:

Về Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm năm 2022: UBND thị trấn đã triển khai đào tạo nghề cho 55/55 lao động đạt 100% so với nghị quyết giao và giải quyết việc làm cho 378/336 lao động đạt 112,5% so với chỉ tiêu giao. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: 5,923/6,965 đạt 85%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 81 triệu 380 ngàn đồng/người/năm.

Năm 2022, thị trấn có 69 hộ nghèo và 22 hộ cận nghèo. UBMTTQVN thị trấn và các hội đoàn thể đã phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trong việc thực hiện chương trình giảm nghèo tại địa phương. Hàng quý thị trấn vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trao các phần quà gồm gạo, mì tôm, đường, sữa...mỗi phần quà trị giá 400.000đ đến 500.000đ cho các hộ nghèo, cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thị trấn. Những phần quà tuy nhỏ nhưng góp phần động viên những hoàn cảnh khó khăn, vươn lên trong cuộc sống. Kết quả thực hiện công tác giảm nghèo năm 2022: thị trấn giảm 37/35 hộ nghèo đạt 105% chỉ tiêu huyện giao, hộ cận nghèo giảm 14/8 hộ đạt 175% chỉ tiêu giao và có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều là 1,5% thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện 2,32 %; cận nghèo chiếm 0,36% thấp hơn mức bình quân của huyện là 2,51 %.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 6 - Việc làm thu nhập bình quân, hộ nghèo đô thị: **Đạt.**

d. So sánh giai đoạn năm 2022/2019-2021:

- Năm 2022, Thu nhập bình quân đầu người đạt 81 triệu 380 ngàn đồng/người/năm tăng 29 triệu 380 ngàn đồng so với giai đoạn 2019-2021 là 52 triệu đồng/người/năm.

7. TIÊU CHÍ SỐ 7 - VĂN HOÁ, THỂ THAO ĐÔ THỊ:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Nhà văn hóa có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, được quản lý sử dụng đúng mục đích.

90% tổ dân phố thuộc phường; 80% tổ dân phố thuộc thị trấn có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của tổ dân phố.

Các đội văn nghệ, thể thao, các câu lạc bộ ở phường, thị trấn và các tổ dân phố thường xuyên hoạt động.

Có tủ sách pháp luật đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí:

Theo công văn số 956/UBND –VX ngày 19/5/2021 của UBND huyện về việc thống nhất cho UBND TT được sử dụng cơ sở vật chất của nhà thi đấu đa năng huyện làm nơi tổ chức các hoạt động VHVN-TDTT của địa phương.

Hiện nay trên địa bàn thị trấn có 6/6 ấp, khu phố có nhà văn hóa được xây dựng mới, hệ thống cơ sở vật chất nhà văn hóa được trang bị khá đầy đủ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của nhân dân trên địa bàn. Các nhà văn hóa đều có sân bóng chuyền, cầu lông được duy trì và hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Tính đến nay trên địa bàn thị trấn có 09 CLB (01 cờ tướng, 01 hát chèo, 02 CLB dưỡng sinh, 03 CLB võ thuật, 01 CLB khiêu vũ, 01 CLB bơi lội); 02 sân bóng đá nhân tạo, 01 sân bóng đá tự nhiên, 07 sân bóng chuyền, 01 hồ bơi được duy trì và hoạt động thường xuyên, thu hút đông đảo người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao. UBND thị trấn thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ như tổ chức các hoạt động văn nghệ mừng Đảng – Mừng xuân, bóng đá, bóng chuyền, cờ tướng...và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ do UBND huyện tổ chức. Kết quả: đạt giải nhì toàn đoàn trong đại hội TDTT huyện, giải ba toàn đoàn giải cờ tướng, giải nhì toàn đoàn giải cầu lông, giải nhất giải bóng đá 5 người, giải ba toàn đoàn giải cờ tướng,...

UBND thị trấn đã xây dựng và triển khai kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 28/9/2018 về việc triển khai thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lòng ghép thực hiện trong phong trào “TDĐKDĐSVH”. Kết quả: 100% người dân được tuyên truyền về xây dựng nếp sống văn minh đô thị và có trên 95% hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị; không xa hoa, lãng phí; không mê tín dị đoan; bài trừ các hủ tục lạc hậu; thực hiện việc hôn nhân đúng luật, sống hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, không có tệ nạn xã hội phát sinh.

Tại UBND thị trấn và 6/6 KDC đều có tủ sách pháp luật các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 7 - Văn hóa, thể thao đô thị: **Đạt.**

d. So sánh giai đoạn 2019-2021/2018:

Trong giai đoạn 2019 - 2022 đầu tư xây dựng mới 04 nhà văn hóa ấp, khu phố. Thành lập được 04 CLB Thể dục thể thao.

8. TIÊU CHÍ SỐ 8 – Y TẾ, GIÁO DỤC ĐÔ THỊ:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 15\%$.

Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Đạt tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp). Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 70% trở lên đối với thị trấn.

Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt $>40\%$ đối với thị trấn.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí

Thị trấn có trạm y tế đạt tiêu chí quốc gia về y tế (Theo quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã). Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 8.414/9.037 đạt 93,11%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi trên địa bàn: 51/636 chiếm 8,01%.

Năm học 2021 – 2022 toàn thị trấn có 4 trường trong đó 03 trường đạt chuẩn quốc gia (Trường THCS Thanh Bình, Trường Tiểu học Thanh Bình A, Trường Mầm non Thanh Bình), 104 lớp học/2.828 học sinh Tổng số công chức, viên chức 4 trường 195 người. Tổng kết năm học 2021 -2022. Kết quả: hoàn thành chương trình lớp học đối với bậc tiểu học 1.254/1.281 đạt 98%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 222/222 đạt 100%, huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 01 đạt 100%. Tỷ lệ lên lớp THCS 826/893 đạt 92,5%; HS tốt nghiệp THCS 214/218 đạt 98,16%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học THPT đạt 96%. Học sinh tốt nghiệp THPT đạt 100%. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trong độ tuổi lao động: 3.830/6.965 đạt 55%.

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 8 - y tế, giáo dục đô thị: **Đạt.**

d. So sánh giai đoạn:

- Giai đoạn 2020 - 2022: Thị trấn có $\frac{3}{4}$ trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93.11% tăng 13,11 % so với năm 2021 (80%).

Năm 2022, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) chiếm 8,01% so với năm 2020 (9,5%) giảm 1,4%.

9. TIÊU CHÍ SỐ 9 – HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ:

a. Yêu cầu tiêu chí:

Cán bộ, công chức làm việc tại phường, thị trấn đạt chuẩn theo quy định.

Hàng năm tổ chức Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đạt từ loại khá trở lên.

Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.

Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định.

Pường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí :

Thị trấn có 21/21 (đạt 100%) Cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định. Trong đó có 17/21 người có trình độ chuyên môn đại học, 04/21 người đạt trình độ chuyên môn cao đẳng và trung cấp. Trình độ lý luận chính cao cấp có 4 người, Trung cấp có 12 người, sơ cấp có 05 người. Tất cả cán bộ, công chức đều có tinh thần trách nhiệm với công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

Năm 2022, Đảng bộ thị trấn đạt trong sạch, vững mạnh và các hội đoàn thể của, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. (theo thông báo số 473-TB/HU ngày 07/02/2023 của huyện ủy Bù Đốp; công văn số 64 - CV/HNDH ngày 17/11/2022 của Hội nông dân huyện; thông báo số 12/TB-MTTQVN –BTT ngày 28/10/2022 của MTTQVN huyện; thông báo số 15-TB/HĐTN ngày 08/11/2022 của huyện đoàn; thông báo số 19/ TB-BTV ngày 09/11/2022 của hội LHPN huyện; thông báo số 08/ TB-CCB ngày 05/11/2022 của hội CCB huyện.)

Năm 2022, Thực hiện theo kế hoạch chuyển đổi số và kế hoạch cải cách thủ tục hành chính, các TTHC trên địa bàn thị trấn được giải quyết trên hệ thống dịch vụ công. Tất cả các hồ sơ đều được giải quyết đúng hạn, trong năm tiếp nhận và giải quyết 1.153 hồ sơ trực tuyến (trong đó hồ sơ mức độ 2: 612 hồ sơ; mức độ 3: 541 hồ sơ). Thủ tục hành chính được niêm yết rõ ràng, công khai tại trụ sở UBND theo đúng quy định.

Năm 2020, 2021 và 2022, thị trấn được UBND huyện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. (Theo quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021; quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022).

c. Đánh giá mức độ tiêu chí: Tiêu chí số 9 - Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị: **Đạt.**

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đã làm được:

Qua quá trình triển khai thực hiện đề án đô thị văn minh đến nay thị trấn Thanh Bình đã có nhiều thay đổi đáp ứng nhu cầu tinh thần, vật chất của nhân dân như: Đường giao thông đi lại khá thuận lợi; điện sinh hoạt được trải khắp địa bàn dân cư; cơ sở vật chất trường học đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi của học sinh trên địa bàn.

Cơ sở vật chất văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp của cộng đồng dân cư; nhà ở dân cư đều được nâng cấp, chỉnh trang hoặc xây mới, hộ khó khăn về nhà ở đều được quan tâm hỗ trợ để ổn định cuộc sống.

Thu nhập người dân từng bước tăng trưởng ổn định và bền vững; tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm nhiều, đời sống và mức sinh hoạt hàng ngày của hộ nghèo, cận nghèo ngày một ổn định và đi lên; lao động địa phương có công việc thường xuyên, ổn định về thu nhập; chương trình phổ cập giáo dục, chống tái mù chữ, giáo dục đào tạo được chỉ đạo thực hiện và đạt hiệu quả cao.

Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu và tuyên truyền nâng cao nhận thức thức của người dân về tự bảo vệ sức khỏe cho bản thân được thực hiện thường xuyên, nhận thức của người dân thật sự có nhiều chuyển biến.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư được thực hiện nghiêm túc và đạt hiệu quả, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc được bảo tồn và phát huy; vệ sinh môi trường được đảm bảo, nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến.

Hệ thống chính trị từ thị trấn tới ấp, khu phố thường xuyên được kiện toàn, củng cố, chất lượng hoạt động đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội; ANCT-TTATXH được ổn định góp phần và tạo động lực cho phát triển kinh tế xã hội.

*** Nguyên nhân đạt được:**

Được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Ban chỉ đạo phong trào và các phòng ban chuyên môn huyện, cùng với sự nỗ lực cố gắng của cả hệ thống chính trị từ thị trấn tới ấp, khu phố, sự đồng lòng, đồng thuận của nhân dân cùng với sự chung tay góp sức của các đơn vị kinh tế đứng chân trên địa bàn cũng như các đơn vị lực lượng vũ trang nên việc thực hiện đề án đô thị văn minh đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Sự nhận thức của người dân về xây dựng đô thị văn minh thật sự thay đổi, nhất là người dân đã hiểu quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của gia đình, cá nhân trong việc xây dựng đô thị văn minh, qua đó góp phần tích cực vào kết quả thực hiện.

2. Tồn tại, hạn chế:

Công tác phối hợp triển khai xây dựng đô thị văn minh giữa địa phương với các phòng ban huyện có lúc chưa chặt chẽ.

Trong giai đoạn 2019 - 2022: Cán bộ chủ chốt thị trấn và cán bộ phụ trách tiêu chí có nhiều thay đổi ảnh hưởng tới công tác chỉ đạo, điều hành đề án.

Vẫn còn một bộ phận nhỏ người dân chưa hiểu hết mục đích, ý nghĩa thực hiện xây dựng đô thị văn minh; chưa thấy nghĩa vụ trách nhiệm của gia đình bản thân trong việc chung tay xây dựng đô thị văn minh, còn trông chờ ỷ lại vào đầu tư của nhà nước; chậm đóng góp kinh phí, tự nguyện tháo dỡ các công trình để cùng nhà nước xây dựng một số hạng mục theo quy định.

3. Bài học kinh nghiệm:

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động; bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành và xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, sát tình hình địa phương.

Phát huy vai trò nòng cốt của hội viên, đoàn viên và các tổ chức hội, đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao nhận thức và chung tay xây dựng đô thị văn minh.

Các công trình xây dựng có sự đóng góp của người dân phải hợp triển khai để người dân biết, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng nhằm phát huy tối đa nội lực trong nhân dân.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục triển khai thực hiện giữ vững, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí. Trong đó trọng tâm là áp dụng các tiến bộ của KHKT vào sản xuất; triển khai thực hiện các phong trào thi đua nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng chính quyền trong việc thực hiện đề án đô thị văn minh. Nâng cao nhận thức của người dân trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, nâng cao vai trò trách nhiệm, nghĩa vụ của cá nhân, gia đình, cộng đồng dân cư trong việc xây dựng đô thị văn minh.

VII. KIẾN NGHỊ CHUNG.

Đề nghị các cấp tiếp tục quan tâm, hỗ trợ và bố trí kinh phí để UBND thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện và giữ vững các tiêu chí đô thị văn minh.

Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư các công trình trên địa bàn thị trấn gấp rút thi công và hoàn thiện các công trình nhằm sớm đưa vào sử dụng, đảm bảo mỹ quan đô thị và ổn định đời sống cho người dân.

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá kết quả thực hiện đề án đô thị văn minh của thị trấn Thanh Bình là căn cứ để xem xét đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí đô thị văn minh. Kính trình các cấp, các ngành xem xét và công nhận./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- BCĐ PT huyện;
- Phòng văn hóa;
- Phòng KT-HT;
- Đảng ủy- HĐND- UBND TT;
- CT, các PCT;
- Các đoàn thể TT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC I

BẢNG ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ ĐẠT CHUẨN ĐÔ THỊ VĂN MINH

(Kèm theo Quy định tại Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Các cơ sở, đánh giá, chứng minh tiêu chí Đạt chuẩn	Đánh giá
1. Quy hoạch đô thị	1. Quy hoạch chung đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai tại địa bàn.	Đạt	Có quyết định 1064/QĐ-UB và quyết định 1065/QĐ-UB ngày 13/5/2004 của UBND tỉnh V/v phê duyệt quy hoạch chung và chi tiết xây dựng TT Thanh Bình	Đạt
	2. Công trình công cộng xây mới đúng quy hoạch; có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.	Đạt	Phòng KT-HT đã thẩm định tiêu chí đã đạt theo Công văn số 76 ngày 03/12/2020 của Phòng KT-HT.	Đạt
	3. Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế được xây mới hoặc cải tạo, nâng cấp đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn được quản lý và sử dụng đúng mục đích.	Đạt	- Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND thị trấn V/v chỉ định thầu tư vấn, khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công xây dựng nhà văn hóa ấp Thanh Thủy. - Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng nhà văn hóa ấp Thanh Trung. Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng nhà văn hóa ấp Thanh Sơn. - Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	Đạt

				của UBND huyện V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng nhà văn hóa KP Thanh Bình. - Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của UBND huyện V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng nhà văn hóa KP Thanh Xuân. - Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND huyện V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình sửa chữa trụ sở, hang rào và chân bồn nước UBND thị trấn Thanh Bình.	
		4. Số hộ có nhà xây kiên cố phù hợp với kiến trúc chung của đô thị.	70%	Thị trấn có 99,69% nhà của người dân được xây dựng mới hoặc cải tạo phù hợp với kiến trúc đô thị	Đạt
		5. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng.	Đạt	Các công trình công cộng trên địa bàn thị trấn được khai thác và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng.	Đạt
		6. Tổ dân phố thị trấn vận động nhân dân thường xuyên tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường.	Đạt	Các khu dân cư đều làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng và giữ gìn vệ sinh môi trường như qua các cuộc họp tổ dân phố, các đợt ra quân bảo vệ môi trường do khu phố, ấp và các đoàn thể phát động. Tham gia trồng 800 cây xanh dọc tuyến đường DT 759B.	Đạt
		7. Không có nhà tạm, nhà dột nát.	Đạt	Theo thống kê, tỉ lệ hộ gia đình khó khăn về nhà ở chiếm 0.31%.	Đạt
2. Giao thông đô		1. Các tuyến đường trên địa bàn phường, thị trấn được rải nhựa hoặc bê tông hóa theo quy hoạch; các tuyến	Đạt	Có 27/27 tuyến đường nhựa đạt 100% 18/27 tuyến đường có vỉa hè, điện chiếu sáng, cây	Đạt

thị

phố chính đều có vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh, cây bóng mát.

xanh đạt 66.6%

2. Hệ thống điều khiển giao thông, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn được lắp đặt đầy đủ theo quy định.

Đạt

Hệ thống điều khiển giao thông, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn được lắp đặt đầy đủ theo quy định.

Đạt

3. Hành lang an toàn giao thông đảm bảo mỹ quan đô thị; không có hiện tượng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kinh doanh, buôn bán, vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Đạt

80% tuyến đường trên địa bàn thị trấn có hành lang an toàn giao thông, vẫn còn một số hộ dân ý thức chưa cao dẫn đến vẫn còn tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kinh doanh, buôn bán, vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Đạt

4. Hệ thống đường điện trên địa bàn phường, thị trấn an toàn theo quy định.

Đạt

Hệ thống đường điện trên địa bàn thị trấn an toàn theo quy định. theo

Đạt

5. Số hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn.

Đạt

Đạt 98%

Đạt

6. Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng.

90%

100%

Đạt

7. Tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ phố được chiếu sáng.

70%

90%

Đạt

3. Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị

Đạt

1. Trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.

Đạt

2. Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.

Đạt

100% cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký thu gom rác thải. Tại các tuyến đường chính, chợ, trường học, công viên, công sở, và các công trình công cộng được bố trí thùng rác với khoảng cách hợp lý

Đạt

	3. Số hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định.	100%	Có 2.358/2.358 hộ gia đình sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh theo quy định Đạt 100%	Đạt
	4. Số hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.	100%	Có 2.358/2.358 hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt 100%	Đạt
	5. Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	100%	33/33 hộ gia đình kinh doanh bán hàng ăn uống có giấy chứng nhận đủ điều kiện ATVSTP còn hiệu lực đạt 100%.	Đạt
	6. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	Đạt	Năm 2022, trên địa bàn thị trấn không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc)	Đạt
	1. Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.	Đạt	Năm 2022, trên địa bàn thị trấn không xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.	Đạt
	2. Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.	Đạt	Không xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.	Đạt
4. An ninh, trật tự đô thị	3. Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.	Đạt	Không xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.	Đạt
	4. Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên	Đạt	Không xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để	Đạt

	truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.		tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.	
5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.		Đạt	Đã thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Năm 2022, trên địa bàn phạm pháp hình sự: xảy ra 16 vụ/ 39 đối tượng (giảm 01 vụ so với cùng kỳ). Phạm pháp về kinh tế - môi trường: phát hiện 03 vụ 02 đối tượng (không tăng không giảm so với cùng kỳ). Phạm pháp về ma túy: phát hiện 01 vụ 01 đối tượng tang tử trái phép chất ma túy (giảm 01 vụ so với cùng kỳ). Tai nạn xã hội: xảy ra 02 vụ (tăng 01 vụ so với cùng kỳ). Vi phạm ANTT: xảy ra 20 vụ 38 đối tượng (tăng 08 vụ so với cùng kỳ). (Nguyên nhân tai nạn xã hội và vi phạm ANTT tăng so với cùng kỳ năm 2021 là do tình hình dịch bệnh covid người dân hạn chế ra ngoài nên tai nạn xã hội và vi phạm ANTT giảm).	Đạt
6. Phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.		Đạt	Thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự	Đạt
5. Thông tin, truyền thông đô thị	1. Phường, thị trấn có đài truyền thanh và hệ thống truyền thanh và loa truyền thanh thông minh đến các tổ dân phố.	Đạt	Có đài truyền thanh và 22 cụm loa thông minh theo Quyết định số 70/QĐ-STTT ngày 06/6/2022 của Sở thông tin và truyền thông V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “mua sắm thiết bị hệ thống loa thông minh cho các	Đạt

		xã, thị trấn” thuộc dự án đầu tư hệ thống loa thông minh cho các xã, thị trấn và biên bản nghiệm thu và bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng ngày 28/7/2022.	
2. Phường, thị trấn được trang bị sử dụng công nghệ viễn thông, Internet bằng các nội dung về phòng, thị trấn có mạng nội bộ (LAN) bảo đảm an toàn an ninh mạng; cán bộ, công chức phường, thị trấn được trang bị máy tính và có kết nối Internet để thuận tiện trong trao đổi công việc. (Theo báo cáo số 65B /BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND thị trấn V/v báo cáo kết quả ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính)	Đạt	Đạt	
3. Phường, thị trấn ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành bằng các nội dung cụ thể hơn về ứng dụng hệ thống một cửa điện tử, sử dụng các phần mềm dùng chung và ứng dụng chữ ký số trong quản lý điều hành tại phường, thị trấn.	Đạt	Đạt	Thị trấn sử dụng hệ thống quản lý văn bản qua phần mềm One Win tại địa chỉ http://qlvbudop.binhphuoc.gov.vn để gửi và nhận các văn bản, công việc liên quan. Thị trấn được đầu tư 01 hệ thống trực tuyến (gồm: 01 máy vi tính, 01 Tivi, thiết bị âm thanh), hệ thống được sử dụng phần mềm Polycom do Sở Thông tin và Truyền thông cấp tài khoản để làm điểm cầu; hiện hệ thống đang sử dụng tốt. Về ứng dụng chữ ký số: hiện thị trấn đang sử dụng chữ ký số để điều hành ban hành trên hệ thống quản lý văn bản. <i>Phản mềm hợp không giấy</i>: Đã được cấp tài khoản hợp không giấy qua hệ thống http://ecabinet.vn. <i>Hệ thống dịch vụ công, một cửa</i>

		điện tử: UBND tỉnh đang thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính mức độ 2,3 (Theo báo cáo số 65 B/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND thị trấn V/v báo cáo kết quả ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính)	
4. Các hộ gia đình có thiết bị nghe nhìn thông minh, có thuê bao Internet băng rộng và tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động thông minh.	100%	Thị trấn có 2.357/2.383 hộ gia đình có thiết bị nghe nhìn thông minh đạt 98,9%. Có 26/2.383 hộ gia đình không có thiết bị nghe nhìn thông minh chiếm 1.1% hộ, Nguyên nhân: các hộ gia đình không sử dụng là vì không có nhu cầu sử dụng do đã lớn tuổi, già cả hoặc là các hộ gia đình khó khăn, ít hiểu biết nên không sử dụng được.	Đạt
5. Có kênh giao tiếp chính thức trên mạng xã hội của Việt Nam (Zalo, Mocha, Lotus, Gapo,...).	Đạt	Đường link trang thông tin điện tử UBND thị trấn http://hndn.budop.binhphuoc.gov.vn/thanbinh/ Đường link nhóm Zalo KP Thanh Bình: https://zalo.me/g/lthahk963 Đường link nhóm Zalo ấp Thanh Sơn: https://zalo.me/g/ysjcfj092 Đường link nhóm Zalo KP Thanh Xuân: https://zalo.me/g/cksqvs894 Đường link nhóm Zalo ấp Thanh Tâm: https://zalo.me/g/kpzmei629 Đường link nhóm Zalo ấp Thanh Thủy: https://zalo.me/g/ppurb317 Đường link nhóm Zalo ấp Thanh Trung:	Đạt

6. Việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo đô thị	1. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt từ 80% trở lên (đối với thị trấn).	Đạt	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: 5,923/6,965 đạt 85%.	Đạt
	2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh, thành phố.	Đạt	Thu nhập bình quân đầu người đạt 81 triệu 380 ngàn đồng/người/năm.	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với quy định chung của địa phương.	Đạt	Có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều là 1,5% thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện 2,32 %; cận nghèo chiếm 0,36% thấp hơn mức bình quân của huyện là 2,51 %.	Đạt
7. Văn hóa, thể thao đô thị	1. Có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Nhà văn hóa có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, được quản lý sử dụng đúng mục đích.	Đạt	Thị trấn có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Nhà văn hóa có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, được quản lý sử dụng đúng mục đích (Theo công văn số 956/UBND -VX ngày 19/5/2021 của UBND huyện về việc thống nhất cho UBND TT được sử dụng cơ sở vật chất của nhà thi đấu đa năng huyện làm nơi tổ chức các hoạt động VHVN-TD TT của địa phương).	Đạt
	2. 80% tổ dân phố thuộc thị trấn có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt	Có 6/6 KDC (đạt 100%) có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên.	Đạt

	3. Số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của tổ dân phố.	90%	Thị trấn có trên 95% hộ dân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.	Đạt
	4. Các đội văn nghệ, thể thao, các câu lạc bộ ở phường, thị trấn và các tổ dân phố thường xuyên hoạt động.	Đạt	Hiện nay trên địa bàn thị trấn có 09 CLB (01 cờ tướng, 01 hát chèo, 02 CLB dưỡng sinh, 03 CLB võ thuật, 01 CLB khiêu vũ, 01 CLB bơi lội); 02 sân bóng đá nhân tạo, 01 sân bóng đá tự nhiên, 07 sân bóng chuyền, 01 bể bơi được duy trì và hoạt động thường xuyên.	Đạt
	5. Có tủ sách pháp luật đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.	Đạt	Tại UBND thị trấn và 6/6 KDC đều có tủ sách pháp luật các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.	Đạt
8. Y tế, giáo dục đô thị	1. Phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.	Đạt	Theo quyết định số 2250 /QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.	Đạt
	2. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.	90%	8.414/9.037 đạt 93,11%	đạt
	3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) ≤15%.	Đạt	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi trên địa bàn chiếm 8%.	Đạt
	4. Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đạt	Thị trấn có 3/4 Trường học đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2. Theo quyết số: 2929/QĐ-SGDDT ngày 24/9/2020 của Sở GD &ĐT V/v công nhận và cấp chứng	Đạt

và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.	nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 đối với trường tiểu học Thanh Bình A. Theo quyết số: 477/QĐ-SGDDT ngày 7/3/2022 của Sở GD &ĐT V/v công nhận và cấp chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 đối với trường mầm non Thanh Bình. Theo quyết số: 1115/QĐ-SGDDT ngày 4/5/2022 của Sở GD &ĐT V/v công nhận và cấp chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 đối với trường THCS Thanh Bình.		
5. Phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.	100%	Mầm non: đạt 100% Tiểu học: 100% THCS: 100%	Đạt
6. Đạt tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Đạt	Mầm non: đạt 100% Tiểu học: 98% THCS: 86,3% Theo quyết định số: 2132/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện V/v công nhận thị trấn Thanh Bình duy trì đạt chuẩn quốc gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2021.	Đạt
7. 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp). Tỷ lệ học sinh đổ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 70% trở lên đối	Đạt	Học sinh THCS tốt nghiệp đạt 98,2% Học sinh THCS đậu THPT đạt: 96% Học sinh THPT tốt nghiệp đạt: 100%	Đạt

	với thị trấn.			
	8. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt >40% đối với thị trấn.	Đạt	Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trong độ tuổi lao động: 3.830/6.965 đạt 55%	Đạt
9. Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị	1. Cán bộ, công chức làm việc tại phường, thị trấn đạt chuẩn theo quy định.	Đạt	21/21 (đạt 100%) Cán bộ, công chức làm việc tại thị trấn đạt chuẩn theo quy định.	Đạt
	2. Hàng năm tổ chức Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đạt từ loại khá trở lên.	Đạt	Năm 2022, Đảng bộ thị trấn đạt trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (theo thông báo số 473-TB/HU ngày 07/02/2023 của huyện ủy Bù Đốp. Hội nông dân thị trấn xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022 (Theo công văn số 64 - CV/HNDH ngày 17/11/2022 của Hội nông dân huyện) Mặt trận TQVN thị trấn xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022 (theo thông báo số 12/TB-MTTQVN -BT ngày 28/10/2022 của MTTQVN huyện. Đoàn thanh niên thị trấn xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022 (theo thông báo số 15-TB/HĐTN ngày 08/11/2022 của huyện đoàn. Hội LHPN thị trấn xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022 (theo thông báo số 19/ TB-BTV ngày 09/11/2022 của hội LHPN huyện. Hội CCB thị trấn xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022 (theo thông báo số 08/ TB-	Đạt

CCB ngày 05/11/2022 của hội CCB huyện.			
3. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	Đạt	Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn. (Theo báo cáo số 65A/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND thị trấn V/v báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2022).	Đạt
4. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định.	Đạt	Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân theo đúng quy định. (Theo báo cáo số 65A/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND thị trấn V/v báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2022).	Đạt
5. Phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.	Đạt	Năm 2020, 2021, 2022 thị trấn đều được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Theo quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021; Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 V/v công nhận thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022).	Đạt